

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2026/QĐCNTT

Hưng Yên, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Ngân hàng N1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025 của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1) *Người khởi kiện*: Ngân hàng N1 (A).

Địa chỉ: Số B L, phường G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N1 chi nhánh T1.

* *Người bị kiện*: Công ty TNHH G

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Văn T - Giám đốc Công ty.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trương Văn T, sinh năm 1980 và bà Lương Thị N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH G phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N1 tổng số tiền nợ tính đến ngày 31/12/2025 cụ thể như sau: Nợ gốc : 18.500.000.000 đồng (Mười tám tỷ năm trăm triệu đồng); Nợ lãi : 1.152.513.669 đồng (Một tỷ một trăm năm mươi hai triệu năm trăm mười ba nghìn sáu trăm sáu mươi chín đồng). Công ty TNHH G cam kết trả nợ cho Ngân hàng cụ thể như sau:

- Ngày 30/12/2025 trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);

- Ngày 30/01/2026 trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

- Từ tháng 02/2026 đến tháng 11 năm 2031 mỗi tháng trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng.

- Đến ngày 30/12/2031 Công ty TNHH G sẽ tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải (16/12/2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

1.2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp Công ty TNHH G không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N1 theo như cam kết đã thỏa thuận thì Ngân hàng N1 được quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp sau để thu hồi nợ cho Ngân hàng:

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2017/HĐTC ngày 17/5/2017 gồm: Diện tích đất ở 90m², đất có số thửa 2309 (14) tờ bản đồ số 03 tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình (Nay là thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên), tài sản gắn liền với đất là nhà mái bằng hai tầng cùng công trình phụ khép kín diện tích 180m², tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu và sử dụng của anh Trương Văn T và chị Lương Thị N;

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03/2017/HĐTC ngày 22/5/2017 gồm các tài sản xây dựng trên diện tích đất 5.847,2m² tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình (Nay là thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên) gồm: Nhà văn phòng diện tích 178m²; Nhà xưởng ươm giống tường gạch, mái tôn diện tích 279m²; Nhà xử lý nước diện tích 120m²; Xưởng ươm giống diện tích 573.3m²; Nhà ăn diện tích 59m²; Nhà nâng nhiệt diện tích 65m²; Bể nuôi cá diện tích 282,3m²; Bể ươm giống diện tích 462m²; Bể xử lý nước mặn diện tích 1.160,1m²; Trạm điện bê

tông; Nhà kho tường gạch mái tôn diện tích 30,8m²; Phòng thí nghiệm tường gạch mái tôn diện tích 20,5m²; Bể gây nuôi thức ăn tươi sống diện tích 76,8m² và các công trình phụ trợ khác như tường rào, cổng, tường dậu, sân, kênh dẫn nước. Các tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu và sử dụng của Công ty TNHH G.

1.3. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm trên không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của Công ty TNHH G tại Ngân hàng N1 thì Công ty TNHH G phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 6 - Hưng Yên;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Chu Thị Linh